

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên và người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý Công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 105/2021/TT-BTC ngày 25/11/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 14/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Kiểm soát viên và người đại diện vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên và người đại diện vốn nhà nước tại các doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình;

Theo đề nghị của Sở Tài chính (Báo cáo số 10/BC-STC ngày 16/01/2023).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên và người đại diện vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình năm 2022 (Công ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi Bắc Thái Bình, Công ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi Nam Thái Bình và Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Thái Bình), cụ thể như sau:

1. Dư đầu kỳ năm 2021 chuyển sang:	55.339.893 đồng
2. Tổng số thu phát sinh năm 2022:	762.107.351 đồng
3. Tổng số chi từ tài khoản Quỹ:	738.835.823 đồng
- Tạm ứng 80% tiền lương, thù lao của Kiểm soát viên năm 2022:	712.765.610 đồng
- Phí quản lý Quỹ (3,5%)	26.070.213 đồng

4. Số dư cuối kỳ chuyển sang năm sau:	78.611.421 đồng
Trong đó: - Lương kiểm soát viên:	77.508.801 đồng
- Phí quản lý Quỹ:	1.102.620 đồng

Việc cấp phát, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo chế độ quy định hiện hành.

Điều 2. Công khai thông tin về tiền lương, thù lao tiền thưởng của Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên tại các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình nắm giữ 100% vốn điều lệ năm 2022.

(Có các biểu chi tiết kèm theo)

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch, Giám đốc các Công ty TNHH một thành viên nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Kiểm soát viên các Công ty TNHH một thành viên nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Thủ trưởng đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

KS

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Hưng

UBND TỈNH THÁI BÌNH**BÁO CÁO CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỜNG CỦA TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT VIÊN
VÀ KIỂM SOÁT VIÊN NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 105/2021/TT-BTC ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tài chính)

STT	Tên doanh nghiệp	Số lượng Trưởng ban kiểm soát viên, Kiểm soát viên (người)	Tổng quỹ tiền lương, thù lao (triệu đồng)	Tổng quỹ tiền thường (triệu đồng)	Mức tiền lương, thù lao tiền thường bình quân tháng (triệu đồng/người)	Mức tiền lương, thù lao tiền thường bình quân năm (triệu đồng/người)
1	Công ty TNHH MTV Xổ Số Kiến Thiết Thái Bình	1	367,392	42,525	35,392	424,7
2	Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Thái Bình	1	151,2	0	12,6	151,2
3	Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Thái Bình	1	151,2	0	12,6	151,2

